

سورة لقمان

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

ق وَالْقُرْآنِ الْمَجِيدِ ١ بَلْ عَجَبُوا أَنْ جَاءَهُمْ مُنذِرٌ مِنْهُمْ
فَقَالَ الْكٰفِرُونَ هَذَا شَيْءٌ عَجِيبٌ ٢ أَمْ ذَامِنًا وَكُنَّا تُرَابًا ذَلِكَ
رَجْعٌ بَعِيدٌ ٣ قَدْ عَلِمْنَا مَا تَنْقُصُ الْأَرْضُ مِنْهُمْ وَعِنْدَنَا كِتَابٌ
حَفِيظٌ ٤ بَلْ كَذَّبُوا بِالْحَقِّ لَمَّا جَاءَهُمْ فَهُمْ فِي أَمْرٍ مَرِيجٌ ٥
أَفَلَمْ يَنْظُرُوا إِلَى السَّمَاءِ فَوْقَهُمْ كَيْفَ بَنَيْنَاهَا وَزَيَّنَّاهَا
وَمَا لَهَا مِنْ فُرُوجٍ ٦ وَالْأَرْضِ مَدَدْنَاهَا وَأَلْقَيْنَا فِيهَا رِيسًا
وَأَنْبَتْنَا فِيهَا مِنْ كُلِّ زَوْجٍ بَهِيجٍ ٧ تَبْصِرَةً وَذِكْرًا لِكُلِّ عَبْدٍ
مُنِيبٍ ٨ وَنَزَّلْنَا مِنَ السَّمَاءِ مَاءً مُبْرَكًا فَأَنْبَتْنَا بِهِ جَنَّاتٍ
وَحَبَّ الْحَصِيدِ ٩ وَالنَّخْلَ بَاسِقَاتٍ لَهَا طَلْعٌ نَضِيدٌ ١٠ رِزْقًا
لِلْعِبَادِ وَأَحْيَيْنَا بِهِ بَلَدَةً مَيِّتًا كَذَلِكَ الْخُرُوجُ ١١ كَذَّبَتْ قَبْلَهُمْ
قَوْمُ نُوحٍ وَأَصْحَابُ الرَّيسِ وَثَمُودُ ١٢ وَعَادٌ وَفِرْعَوْنُ وَإِخْوَانُ
لُوطٍ ١٣ وَأَصْحَابُ الْأَيْكَةِ وَقَوْمٌ تُبَعِّعُ كُلُّ كَذِّبٍ الرُّسُلَ فَحَقَّ وَعِيدِ
١٤ أَفَعَيْنَا بِالْخَلْقِ الْأَوَّلِ بَلْ هُمْ فِي لَبْسٍ مِنْ خَلْقٍ جَدِيدٍ ١٥

QĀF
(Của mẫu tự Ā-rập)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- *Qāf*. Thề bởi (Kinh) Qur'ān quang vinh.
- 2.- Không, chúng ngạc nhiên về việc có một Người báo-trước xuất thân từ chúng đến gặp chúng. Bởi thế, những kẻ không có đức tin lên tiếng: "Đây là một điều lạ lùng!
- 3.- "Có thật chẳng, khi chúng tôi chết và thành cát bụi (chúng tôi sẽ sống trở lại?) (Nếu thật như thế, thì) đó là một sự trở về xa xôi."
- 4.- Chắc chắn TA (Allah) thừa biết việc đất đai ăn tiêu (thân xác của) chúng; nhưng có một quyển sổ bộ đời còn lưu trữ nơi TA.
- 5.- Không, chúng phủ nhận Chân lý (Qur'ān) khi Nó đến với chúng cho nên chúng đâm ra lúng túng (không biết thật hay giả).
- 6.- Há chúng không nhìn lên bầu trời bên trên chúng xem TA đã dựng và trang hoàng nó như thế nào và không có một kẽ hở nào trong đó ư?
- 7.- Và trái đất mà TA đã trải rộng và dựng trên đó những quả núi vững chắc và làm mọc ra đủ cặp thảo mộc xinh đẹp.
- 8.- Một sự quan sát và một sự nhắc nhở cho từng người tôi quay về.
- 9.- Và TA ban nước mưa đầy ân phúc từ trên trời xuống mà TA dùng làm mọc ra vườn tược và trái hạt vào mùa gặt.
- 10.- Và cây chà-là cao lớn đâm ra trái từng chùm lủng lẳng, chổng lên nhau;
- 11.- Làm lương thực cho bầy tôi (của Allah). Và TA dùng nó để làm sống lại một mảnh đất đã chết khô cằn. Và việc Phục sinh sẽ giống như thế.
- 12.- Trước chúng, người dân của *Nūh*, và Dân cư của *Rass*, người dân *Thamūd*, đã phủ nhận (Chân lý).
- 13.- Và *'Ād*, *Fir'aun*, và anh em của *Lūt*,
- 14.- Dân cư của khu rừng (*Aykah*) và người dân của *Tubba'*; mỗi dân tộc đều cho các Sứ giả nói dối cho nên lời đe dọa của TA thể hiện.
- 15.- Phải chăng TA đã mỏi mệt với việc tạo hóa đầu tiên? Không, chúng nghi ngờ về sự tạo hóa mới (việc Phục sinh).

وَلَقَدْ خَلَقْنَا الْإِنْسَانَ وَنَعَّمْ مَا تَوْسَّوْسُ بِهِ نَفْسُهُ وَنَحْنُ أَقْرَبُ إِلَيْهِ
 مِنْ حَبْلِ الْوَرِيدِ ﴿١٦﴾ إِذِ تَلَقَى الْمُتَلَقِيَانِ عَنِ الْيَمِينِ وَعَنِ الشِّمَالِ
 قَعِيدٌ ﴿١٧﴾ مَا يَلْفُظُ مِنْ قَوْلٍ إِلَّا لَدَيْهِ رَقِيبٌ عَتِيدٌ ﴿١٨﴾ وَجَاءَتْ سَكْرَةُ
 الْمَوْتِ بِالْحَقِّ ذَلِكَ مَا كُنْتَ مِنْهُ تَحِيدُ ﴿١٩﴾ وَنُفِخَ فِي الصُّورِ ذَلِكَ
 يَوْمُ الْوَعِيدِ ﴿٢٠﴾ وَجَاءَتْ كُلُّ نَفْسٍ مَعَها سَائِقٌ وَشَهِيدٌ ﴿٢١﴾ لَقَدْ
 كُنْتَ فِي غَفْلَةٍ مِّنْ هَذَا فَكشَفْنَا عَنْكَ غِطَاءَكَ فَبَصَرُكَ الْيَوْمَ حَدِيدٌ
 ﴿٢٢﴾ وَقَالَ قَرِينُهُ هَذَا مَا لَدَىٰ عَتِيدٌ ﴿٢٣﴾ أَلْقِيَا فِي جَهَنَّمَ كُلَّ كَفَّارٍ
 عَنِيدٍ ﴿٢٤﴾ مَّتَاعٍ لِّلْخَيْرِ مُعْتَدٍ مُّرِيبٍ ﴿٢٥﴾ الَّذِي جَعَلَ مَعَ اللَّهِ إِلَهًا
 آخَرَ فَأَلْقِيَاهُ فِي الْعَذَابِ الشَّدِيدِ ﴿٢٦﴾ قَالَ قَرِينُهُ رَبَّنَا مَا أَطَّغَيْتُهُ
 وَلَكِنْ كَانَ فِي ضَلَالٍ بَعِيدٍ ﴿٢٧﴾ قَالَ لَا تَخْتَصِمُوا لَدَىٰ وَقَدْ قَدَّمْتُ
 إِلَيْكُمْ بِالْوَعِيدِ ﴿٢٨﴾ مَا يُبَدِّلُ الْقَوْلَ لَدَىٰ وَمَا أَنَا بِظَلَمٍ لِّلْعَبِيدِ ﴿٢٩﴾
 يَوْمَ نَقُولُ لِجَهَنَّمَ هَلِ امْتَلَأَتْ وَتَقُولُ هَلْ مِنْ مَّزِيدٍ ﴿٣٠﴾ وَأُزْلِفَتْ
 الْجَنَّةُ لِّلْمُتَّقِينَ غَيْرِ بَعِيدٍ ﴿٣١﴾ هَذَا مَا تُوْعَدُونَ لِكُلِّ أَوَّابٍ حَفِيظٍ
 ﴿٣٢﴾ مَّنْ خَشِيَ الرَّحْمَنَ الْغَيْبَ وَجَاءَ بِقَلْبٍ مُّنِيبٍ ﴿٣٣﴾ ادْخُلُوهَا
 بِسَلَامٍ ذَلِكَ يَوْمُ الْخُلُودِ ﴿٣٤﴾ لَهُمْ مَا يَشَاءُونَ فِيهَا وَلَدَيْنَا مَزِيدٌ ﴿٣٥﴾

- 16.- Và chắc chắn TA đã tạo hóa con người và biết điều mà bản thân y thì thào (xúi giục) y bởi vì TA gần kề y hơn tĩnh mạch nơi cổ của y.
- 17.- Khi hai vị Thu-nhận (Thiên thần) thu nhận (ghi hành động), một vị ngồi bên phải và một vị ngồi bên trái.
- 18.- Không một lời nào y thốt ra mà vị Canh gác (thiên thần) bên cạnh lại không sẵn sàng (ghi xuống);
- 19.- Và khi tình trạng đau đớn của cái chết thực sự xảy ra, (sẽ có lời bảo y): “Đấy là cái mà nhà người cố tránh!”
- 20.- Và tiếng Còi sẽ được hụ lên: Đấy là Ngày của Lời đe dọa.
- 21.- Và mỗi người (linh hồn) sẽ bước đến (trình diện). Đi theo y là một (vị Thiên thần) dẫn đường và một vị (Thiên thần) làm chứng.
- 22.- (Sẽ có lời bảo y): “Nhà người đã lơ-là về việc này. Bây giờ TA tháo bỏ tấm màn của người và cặp mắt của người ngày nay sáng tỏ.”
- 23.- Và người bạn đồng hành của y thưa: “Đây (hồ sơ) của y có sẵn nơi tôi!”
- 24.- “Hai người hãy ném từng tên vô đức tin ương ngạnh vào Hỏa ngục.
- 25.- “Kẻ ngăn cản điều tốt, phạm pháp và nghi ngờ,
- 26.- “Kẻ đã dựng một thân linh cùng với Allah. Hãy ném nó vào chỗ trừng phạt khắc nghiệt nhất.”
- 27.- Người bạn (Shaytān) của y sẽ thưa: “Lạy *Rabb* chúng tôi! (Bê) tôi đã không làm cho y phạm giới. Nhưng tự y lạc hướng xa ấy thôi.”
- 28.- (Allah sẽ) phán: “Các người không được cãi vã trước mặt TA. TA đã gửi cho các người Lời đe dọa (Cảnh cáo);
- 29.- “Lời tuyên án nơi TA không thay đổi; và TA không đổi xử bất công với các bầy tôi của TA.”
- 30.- Vào Ngày mà TA sẽ phán cho Hỏa ngục: “Nhà người đầy hết chỗ hay chưa?” Nó sẽ thưa: “(Bẩm Allah!) Còn ai (đến) nữa hay không?”
- 31.- Và Thiên đàng sẽ được mang đến trước mặt những người ngay chính và sợ Allah, không xa.
- 32.- “Đây là món đã được hứa với mỗi người biết hối cải và chăm chú,
- 33.- “Người sợ Đấng *ar-Rahmān* vô hình và đến với một tấm lòng phục thiện.
- 34.- “Các người hãy bước vào đó (Thiên đàng) với sự Bằng an; đó là Ngày của một đời sống vĩnh cửu.”
- 35.- Trong đó, họ sẽ có vô vàn món vật mà họ ao ước và còn nhiều món khác nữa nơi TA.

وَكَمْ أَهْلَكْنَا قَبْلَهُمْ مِّن قَرْنٍ هُمْ أَشَدُّ مِنْهُمْ بَطْشًا فَنَقَّبُوا
 فِي الْبِلَادِ هَلْ مِنْ مَّحِيصٍ ﴿٢٦﴾ إِنَّ فِي ذَلِكَ لَذِكْرًا لِمَن
 كَانَ لَهُ وَقَلْبٌ أَوْ أَلْقَى السَّمْعَ وَهُوَ شَهِيدٌ ﴿٢٧﴾ وَلَقَدْ خَلَقْنَا
 السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَمَا بَيْنَهُمَا فِي سِتَّةِ أَيَّامٍ وَمَا مَسَّنَا
 مِن لُّغُوبٍ ﴿٢٨﴾ فَأَصْبِرْ عَلَىٰ مَا يَقُولُونَ وَسَبِّحْ بِحَمْدِ رَبِّكَ
 قَبْلَ طُلُوعِ الشَّمْسِ وَقَبْلَ الْغُرُوبِ ﴿٢٩﴾ وَمِنَ اللَّيْلِ فَسَبِّحْهُ
 وَأَدْبَرَ السُّجُودِ ﴿٣٠﴾ وَأَسْتَمِعُ يَوْمَ يُنَادِ الْمُنَادِ مِن مَّكَانٍ قَرِيبٍ
 ﴿٣١﴾ يَوْمَ يَسْمَعُونَ الصَّيْحَةَ بِالْحَقِّ ذَلِكَ يَوْمُ الْخُرُوجِ ﴿٣٢﴾ إِنَّا
 نَحْنُ نُحْيِيهِ وَنُمِيتُهُ وَإِلَيْنَا الْمَصِيرُ ﴿٣٣﴾ يَوْمَ تَشَقُّقُ الْأَرْضُ
 عَنْهُمْ سِرَاعًا ذَلِكَ حَشْرٌ عَلَيْنَا يَسِيرٌ ﴿٣٤﴾ نَحْنُ أَعْلَمُ بِمَا يَقُولُونَ
 وَمَا أَنْتَ عَلَيْهِمْ بِجَبَّارٍ فَذَكَرْ بِالْقُرْآنِ مَن يَخَافُ وَعِيدِ ﴿٣٥﴾

سُورَةُ الدَّارِ الْاِيْتَاتِ

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

وَالذَّرِيَّتِ ذَرَّوَا ۙ ﴿١﴾ فَالْحَمَلَتِ وَقْرًا ۙ ﴿٢﴾ فَالْجَرِيَّتِ يُسْرًا ۙ ﴿٣﴾
 فَالْمَقْسِمَتِ أَمْرًا ۙ ﴿٤﴾ إِنَّمَا تُوعَدُونَ لَصَادِقٌ ۙ ﴿٥﴾ وَإِنَّ الدِّينَ لَوَاقِعٌ ۙ ﴿٦﴾

- 36.- Và có bao nhiêu thế hệ hùng cường hơn chúng về quyền lực đã bị TA tiêu diệt trước chúng và đã trôi giạt đi khắp nơi trên mặt đất? Có còn chẳng một chỗ lánh nạn cho chúng?
- 37.- Chắc chắn, trong đó (Qur'ān) có một sự nhắc-nhở cho ai có một quả tim (lương tri), hoặc lắng tai nghe và là một nhân chứng.
- 38.- Và chắc chắn TA đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và vạn vật giữa hai chúng trong sáu Ngày và TA không hề mỗi mết.
- 39.- Bởi thế, hãy cố gắng chịu đựng với những điều chúng nói và tán dương Lời ca tụng *Rabb* của Người trước khi mặt trời mọc và trước khi nó lặn.
- 40.- Và hãy tán dương Ngài suốt một phần của ban đêm (trong các cuộc lễ *Magrib* và *'Ishā*) và sau những lần phủ phục.
- 41.- Và hãy chú ý nghe vào Ngày mà Người Gọi sẽ lớn tiếng gọi từ một chỗ rất gần,
- 42.- Ngày mà chúng sẽ thực sự nghe một Tiếng Gầm (dữ dội). Đó sẽ là Ngày (mà mọi người) sẽ bước ra (khỏi mộ).
- 43.- Quả thật, TA là Đấng làm cho sống và gây chết. Và tất cả sẽ trở về gặp TA,
- 44.- Ngày mà trái đất sẽ chỉ làm hai, nhả chúng ra để chúng vội chạy đến (tập hợp). Đó là một cuộc tập hợp sẽ thật sự (xảy ra) dễ dàng đối với TA.
- 45.- TA biết rõ điều chúng nói; và Người (Muhammad) không là một người cưỡng bách chúng (theo đạo). Bởi thế, hãy dùng Kinh Qur'ān mà cảnh cáo ai là người sợ Lời Đe dọa của TA.

ADH-DHĀRIYĀT

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- Thề bởi những (trận gió) phân tán;
- 2.- Và những (đám mây) mang nặng (hạt mưa);
- 3.- Và những (chiếc tàu) lướt đi nhẹ nhàng êm ái;
- 4.- Và những vị phân phối (thiên lộc và thiên ân) theo Mệnh Lệnh;-
- 5.- Điều mà các người đã được hứa chắc chắn sẽ (đến) thật.
- 6.- Việc Phán xử chắc chắn sẽ xảy ra.